

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-PT  
Ngày: 30 – 11 – 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Tấn**

*Các Thẩm phán:* Ông **Bùi Anh Tuấn**

Ông **Trần Minh Tân**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Phái** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Nguyệt Hân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn G do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn G đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Lê Văn G**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp Vĩnh Tường, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C; có vợ và 05 con; tiền án, tiền sự: không. *(Có mặt)*

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Nguyễn Kim Q và bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 28 tháng 02 năm 2023, trong lúc đang uống rượu tại nhà bị cáo Q thuộc ấp Vĩnh Tường, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu thì bị cáo Q có kẻ thấy con Rùa hay con Ba Ba lớn ở địa của nhà ông L, phía sau nhà gần trường học thuộc ấp Tường 1, xã Vĩnh Phú Đông, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, nên hai bị cáo thống nhất cùng nhau đi trộm về làm thịt để uống rượu.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến nơi và do địa quá sâu không xuống bắt được nên hai bị cáo đi ra về.

Khi ra đến phía trước nhà ông L, bị cáo G và bị cáo Q thấy tài sản nhà ông L nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân; cụ thể các bị cáo đã lấy trộm các tài sản gồm: 01 mô tơ điện gắn trên máy xay chuối, 01 máy hàn điện, 01 máy khoan điện cầm tay, 02 máy cắt điện cầm tay, 01 máy đục bê tông điện loại 05kg, 01 cuộn dây điện dài 50m và 01 cuộn dây điện dài 30m, 01 bình gaz loại 12kg, 01 nồi cơm điện Sharp và một số gia vị dùng để nấu ăn gồm dầu ăn, nước mắm, bột ngọt đã sử dụng gần hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận:

- + 01 máy hàn điện có giá 366.667đ;
- + 01 máy khoan điện cầm tay có giá 266.667đ;
- + 02 máy cắt điện cầm tay có giá 533.334đ;
- + 01 mô tơ điện loại 1,5HP có giá 650.000đ;
- + 01 bình gaz loại 12kg có giá 250.000đ;
- + 01 máy đục bê tông điện loại 05kg có giá 466.667đ;
- + Đối với các tài sản khác các bị cáo đã đem bán hoặc không thu hồi được nên Hội đồng không thể tiến hành khảo sát giá trên địa bàn, vì vậy không có cơ sở xác định giá trị tài sản.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 2.533.335đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn G và bị cáo Nguyễn Kim Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 54, Điều 58, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn G 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Q 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Sau khi xét xử sơ thẩm:* ngày 06 tháng 10 năm 2023 bị cáo G kháng cáo xin được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận và giữ nguyên kháng cáo.  
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

+ Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo; tại phiên tòa bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

+ Tuy nhiên, cần rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm trong việc áp dụng pháp luật, cụ thể trong trường hợp áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo G 03 tháng tù thì chỉ áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, mà không áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi lén lút để chiếm đoạt xe của ông L, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 2.533.335đ nên việc cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đã đầu thú, được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để từ đó áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời phạt bị cáo mức án 03 tháng tù.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo G có đủ điều kiện về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Tuy nhiên, khung hình phạt mà bị cáo G phạm tội là khung nhẹ nhất nên cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo G 03 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Văn G**.
  2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.
  3. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn G** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
  4. Xử phạt bị cáo **Lê Văn G 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.
  5. Buộc bị cáo Lê Văn G phải chịu nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.
  6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.
- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Gửi nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Tấn**